

Bản án số: 256/2018/HS-PT

Ngày 05 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 230/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Võ Đức M và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 272/2018/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Đức M (tên gọi khác: Cu L), sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Đường Đ, Phường H, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: Đường M, Khu phố E, phường T, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đức Th và bà Mã Gia H; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15-5-2014, bị Công an Phường K, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện bắt buộc; chấp hành xong vào tháng 12 năm 2016; nhân thân như sau:

- Ngày 25-02-2005, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2005/HS-ST, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn tù tính từ ngày 02-01-2004, đã chấp hành xong bản án ngày 26-10-2006.

- Ngày 21-11-2007, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 1011/2007/HS-ST, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 03-4-2007, đã chấp hành xong bản án ngày 03-10-2010.

Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 16 tháng 02 năm 2018; hiện nay, đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

2. Lưu Hồng Ng (tên gọi khác: V), sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Chung cư H, Phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú (nơi làm thuê): Đường Ch, Phường F, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Nuôi K (đã chết) và bà Bao Đức L; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân như sau: Ngày 28-7-2009, tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 568/2009/HS-PT, bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội “Cưỡng dâm trẻ em”; thời hạn tù tính từ ngày 23-3-2008; chấp hành xong bản án ngày 30-8-2013.

Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 16 tháng 02 năm 2018; hiện nay, đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Quốc K (tên gọi khác: Q), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh An Giang; nơi tạm trú (nơi làm thuê): Đường Ng, Phường P, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giữ xe cho nhà hàng; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Lương Thị Thanh M; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 16 tháng 02 năm 2018; hiện nay, đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thái H (tên gọi khác: T), sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký thường trú: Ấp Ph, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nơi tạm trú

(thuê trọ): Đường D, Phường 8, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng V (đã chết) và bà Phạm Thị Mỹ L; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 16 tháng 02 năm 2018; hiện nay, đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có 15 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 15 giờ ngày 15-02-2018, Nguyễn Gia Ph (T chuột), sinh năm 1983 (ngụ tại khu phố Q, phường Q, thành phố B) đến tiệm game (trò chơi) của Công ty Trách nhiệm hữu hạn B (do Lê Hoàng Khắc V làm giám đốc) chơi. Khắc V nghi ngờ Ph chơi gian lận điểm nên không cho Ph chơi nữa. Sau đó Ph bỏ về và tỏ thái độ không hài lòng. Sau khi Ph ra về, do sợ Ph gọi người đến tiệm game quậy phá cản trở việc kinh doanh; V gọi điện thoại báo cho Bạch Thúy H (là vợ của Lưu Quốc H) biết. Nhận được tin, H nhờ Thiều Ngọc Ph (nhân viên của H) điều khiển xe ô-tô biển số 51G-554.XX từ Thành phố Hồ Chí Minh chở đến tiệm game nêu trên. Khi đi, Lưu Quốc H (chồng của H) và một số nhân viên các cơ sở kinh doanh khác của H tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm: Phạm Hữu D, Trương Văn T, Lê Quốc K, Nguyễn Thái H, Lê Phú A, Nguyễn Trúc Nh, Mã Thanh T, Tống Văn Tr, Lý Phát Th, Lý Thế H, Lê Quang N, Võ Đức M, Nguyễn Xuân V, Trần Quốc Th, Trần Văn T, Lưu Hồng Ng, Phạm Thành Nh, Nguyễn Ngọc T, Trần Thanh M, Trần Bình Tr, Nguyễn Tuấn B, Huỳnh Văn H, Trần Anh T, Lê Quang C, Sơn Rích Th, Thiều Ngọc Ph, Nguyễn Văn Gi, Trần Xuân H, Nguyễn Trúc M và Mohd Helmy Bin Mohd A (bạn của H) cùng đi đến B.

Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, tại tiệm game, H thấy Võ Đình Kh (Kh già), sinh năm 1981 (ngụ tại khu phố Q, phường Q, thành phố B) đang nói chuyện điện thoại di động phía trước cửa tiệm game. Lúc này, H nghi ngờ Kh là người do Ph gọi đến tiệm game để quậy phá, nên H bảo một số nhân viên trong

tiệm gọi Kh vào để nói chuyện. Do Kh không đồng ý vào nên Lưu Quốc H, Nguyễn Trúc Nh, Võ Đức M và Phạm Hữu D dùng tay đẩy Kh vào bên trong khu trò chơi game. Khi Kh vào bên trong thì giữa Kh và H tranh cãi với nhau. Lúc này, Võ Đình Kh (con của Kh) đi ngang qua thấy vậy liền chạy về nhà gọi Ngô Công D và Đào Quang Ng đến tiệm game để đưa Kh về nhà. Khi Công D, Ng và Kh đến nơi thì có nhiều người (chưa rõ lai lịch) đang tụ tập phía trước hàng rào tiệm game. Công D cùng Kh và một số người (chưa rõ lai lịch) đập ngã hàng rào và xông đến phía trước cửa tiệm game, rượt đánh nhân viên của tiệm game, làm cho nhiều người khách (không rõ lai lịch) đang chơi game bên trong tiệm hoảng sợ, bỏ chạy, làm hỗn loạn xung quanh. Ngô Công D và Võ Đình Kh tiếp tục chạy vào bên trong tiệm game dùng ghế i-nox đánh nhau với những nhân viên của tiệm game. Khi thấy những người phía nhóm của Kh xông vào, nhóm nhân viên của H gồm Phạm Hữu D, Trương Văn T, Lê Quốc K, Nguyễn Thái H, Lê Phú A, Nguyễn Trúc Nh, Mã Thanh T, Tống Văn Tr, Lý Phát Th, Lý Thế H, Lê Quang N, Võ Đức M, Nguyễn Xuân V, Trần Quốc Th, Trần Văn T, Lưu Hồng Ng, Phạm Thành Nh và một số người (chưa rõ lai lịch) có hành vi dùng bình chữa cháy, ghế, cây sắt và dao (hung khí) tham gia đánh nhau, đuổi nhau, hò hét làm náo động khu vực đường Nguyễn Văn Ng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Hậu quả của việc hai bên gây sự đánh nhau ngoài việc tạo ra sự hỗn loạn, ách tắc giao thông trên đường, gây mất an ninh trật tự cả khu vực vào thời điểm người dân chuẩn bị đón Tết; còn gây ra một số thiệt hại như sau:

- Võ Đình Kh bị thương tích 08%; Ngô Công D bị thương tích 13%; Võ Đình K bị thương tích 01%. Chưa xác định được đối tượng gây thương tích cho Kh, Công D và K.

- Hư hỏng một phần xe mô-tô hiệu Suzuki, loại Sport, biển số 61U1-686X của chị Nguyễn Thị L, tổng thiệt hại là 372.000 đồng (ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Chị L dựng xe trên đường thì bị một người (chưa rõ lai lịch) trong nhóm của Hữu D dùng cây đập phá.

- Mohd Helmy Bin Mohd A (quốc tịch Malaysia, là người đi cùng nhóm của Hữu D từ Thành phố Hồ Chí Minh lên tiệm game), bị một số người (chưa rõ lai lịch) đánh gây thương tích với tỷ lệ thương tật 21%.

- Xe ô-tô 51G-554.XX của anh Thiệu Ngọc Ph bị hư hỏng (bể kính), tổng thiệt hại là 4.361.360 đồng (bốn triệu ba trăm sáu mươi một nghìn ba trăm sáu mươi đồng).

- Ngoài ra, còn bị vỡ 01 (một) cửa kính tiệm game, 02 (hai) kính màn hình máy bắn cá bị hư hỏng.

Các thiệt hại xảy ra trong lúc nhóm của Hữu D đánh nhau với nhóm của Công D bên trong tiệm game do một số người (chưa rõ lai lịch) đập phá; đồng thời, bên ngoài tiệm game có một số người (chưa rõ lai lịch) dùng đá ném bể kính xe của anh Ph đang dừng phía trước tiệm game.

Đến ngày 16-02-2018, Phạm Hữu D, Trương Văn T, Lê Quốc K, Nguyễn Thái H, Lê Phú A, Nguyễn Trúc Nh, Mã Thanh T, Tống Văn Tr, Lý Phát Th, Lý Thế H, Lê Quang N, Vũ Đức M, Nguyễn Xuân V, Trần Quốc Th, Trần Văn T, Lưu Hồng Ng và Phạm Thành Nh bị bắt giữ.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 272/2018/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; quyết định xử phạt như sau:

- Bị cáo Võ Đức M 03 (ba) năm tù.
- Bị cáo Lưu Hồng Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.
- Bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H, mỗi bị cáo 10 (mười) tháng tù.
- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

- Ngày 22 tháng 8 năm 2018, bị cáo Võ Đức M kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 24 tháng 8 năm 2018, bị cáo Lưu Hồng Ng kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 28 tháng 8 năm 2018, bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở; đồng thời, nhận định về các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Giảm một phần hình phạt đối với bị cáo Võ Đức M và bị cáo Lưu Hồng Ng.

- Đối với Lê Quốc K và Nguyễn Thái H, cấp sơ thẩm quyết định hình phạt là phù hợp nên giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây náo động và rối loạn các hoạt động ở nơi công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Các bị cáo đều tham gia đồng phạm mang tính chất giản đơn. Tất cả các bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện tội phạm và dùng các hung khí nguy hiểm như cây i-nox, bình chữa cháy và ghế i-nox để đánh nhau với nhóm các bị cáo khác.

[3] Về kháng cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Cấp sơ thẩm xác định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo có kháng cáo như sau: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (riêng bị cáo M và bị cáo Ng không được áp dụng tình tiết này vì có nhân thân xấu); hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn. Các tình tiết này được quy định tại Điểm i và s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo M, Ng và K cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính và duy nhất trong gia đình. Gia đình bị cáo M có công với cách mạng; ông ngoại tên Mã T được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích

trong kháng chiến chống Mỹ (bút lục số 1524); bà ngoại là Trịnh Thị V được Ủy ban nhân dân Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh công nhận gia đình có công với cách mạng (bút lục số 1523).

Từ nội dung trên, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Võ Đức M và bị cáo Lưu Hồng Ng. Đối với các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H, cấp sơ thẩm quyết định hình phạt là phù hợp và có phần nhẹ so với hành vi phạm tội; nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các bị cáo Võ Đức M và Lưu Hồng Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a và Điểm b, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Đức M và Lưu Hồng Ng; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 272/2018/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

1. Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 318; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt các bị cáo sau đây về tội “Gây rối trật tự công cộng”:

1.1. Xử phạt bị cáo Võ Đức M 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2018.

1.2. Xử phạt bị cáo Lưu Hồng Ng 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2018.

2. Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 318; Điểm i và Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt các bị cáo sau đây về tội “Gây rối trật tự công cộng”:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 10 (mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2018.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 10 (mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 02 năm 2018.

3. Về án phí:

- Các bị cáo Võ Đức M và Lưu Hồng Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Buộc các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Thái H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố B;
- Nhà Tạm giữ – Công an thành phố B;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự-Công an thành phố B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B;
- Các bị cáo (4);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành